

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG ANA  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31-01- 2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Anh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Thế Chiến

2. Ông Huỳnh Tân Sinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hoài–Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà HĐok Thị Huyền– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại phòng xử án, Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXX- ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Võ Thị H, sinh năm 2002- Có mặt

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn F, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: ông Đặng Văn N, sinh năm 1997- Vắng mặt

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn F, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:*

Bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 14/02/2022 nhưng không tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương.

Sau khi về chung sống thì vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do cuộc sống chung của vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Ông Đặng Văn N không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên uống rượu, chửi bới bà H, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát nhau, hiện nay vợ chồng không còn tình cảm yêu thương, chăm sóc nhau nữa.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nguyện vọng của bà Võ Thị H xin được ly hôn với ông Đặng Văn N.

Về con chung: bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N có 01 con chung: cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021.

Hiện nay cháu Linh Đ đang nhỏ và ở với bà H, bà H làm nghề buôn bán tại xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng. Sau khi ly hôn, bà Võ Thị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Ngọc Linh Đ cho đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Đặng Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Đặng Văn N trình bày:**

Ông Đặng Văn N và bà Võ Thị H đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 14/02/2022, nhưng không tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi về chung sống thì vợ chồng hạnh phúc, tuy nhiên trong khoảng thời gian ông N thất nghiệp, bố mẹ vợ đuổi ông N ra khỏi nhà, yêu cầu bà H ly hôn với ông N. Ông N xét thấy vẫn còn tình cảm với bà H, tình cảm vợ chồng còn hàn gắn được. Vì vậy, ông Đặng Văn N không đồng ý thuận tình ly hôn với bà H, đề nghị Tòa án hòa giải để ông N và bà H đoàn tụ.

Về con chung: ông Đặng Văn N và bà Võ Thị H có 01 con chung: cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021.

Ông N không đồng ý thuận tình ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, nhưng nếu bà H cương quyết ly hôn thì ông N đề nghị Tòa án căn cứ vào pháp luật để giải quyết, hiện nay ông N đang thất nghiệp ở nhà bà H và ông N cũng đang chờ công ty gọi để sang nước Nga xuất khẩu lao động.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Võ Thị H được ly hôn với ông Đặng Văn N và giao cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021 cho bà Võ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N không yêu cầu, nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Võ Thị H đề ngày 05/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xác định quan hệ pháp luật “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về thẩm quyền: Tại thời điểm bà Võ Thị H làm đơn khởi kiện, bị đơn ông Đặng Văn N cư trú tại, Thôn F, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về chấp hành quy định pháp luật: Tại phiên tòa lần thứ nhất ông Đặng Văn N vắng mặt, nên HĐXX đã hoãn phiên tòa và tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa cho ông Đặng Văn N. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Đặng Văn N vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N chung sống với nhau

trên cơ sở tự nguyện. Có đăng ký kết hôn ngày 14/02/2022 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Quá trình xác minh tại chính quyền địa phương ngày 21/12/2023 thể hiện bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N có mâu thuẫn về kinh tế, do ông N không có việc làm ổn định. Quá trình tham gia tố tụng, bà H và ông N đều thừa nhận: Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn về kinh tế trầm trọng làm cho vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên cãi vã, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định:

*“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”*

Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên cho thấy việc bà H và ông N sống với nhau không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cho bà H được ly hôn ông N là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N có một con chung là cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà H có nguyện vọng xin được nuôi con chung. Xét bà H có thu nhập ổn định, đồng thời có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và hiện nay cháu Đặng Ngọc Linh Đ dưới 36 tháng tuổi và đang do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, quá trình tham gia tố tụng ông Đặng Văn N xác định ông đang thất nghiệp và cư trú trong nhà bà H, đang chờ Công ty gọi để sang Nga xuất khẩu lao động. Vì vậy, HĐXX cần giao cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Linh Đ đến lúc cháu tròn 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà H không yêu cầu ông N cấp dưỡng tiền nuôi con, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà H và ông N không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp, nên HĐXX chấp nhận toàn diện quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[5] Về án phí: bà Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

### **Tuyên xử:**

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Võ Thị H được ly hôn với ông Đặng Văn N.

Về con chung: Giao cháu Đặng Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/11/2021 cho bà Võ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Ông Đặng Văn N được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, ông Đặng Văn N không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Võ Thị H không yêu cầu ông Đặng Văn N cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Võ Thị H và ông Đặng Văn N không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0015691 ngày 16/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn bà Võ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Đặng Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Ana;
- THADS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã B;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Chu Anh Hùng**